

SỞ NN VÀ PTNT TỈNH BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC KIỂM LÂM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CCKL-QBPTR

Bình Định, ngày tháng 8 năm 2021

V/v báo cáo tình hình triển khai thực
hiện Kế hoạch Trồng một tỷ cây xanh
trên địa bàn tỉnh

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Ngày 24/3/2021, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 24/3/2021 về việc triển khai thực hiện Chương trình trồng mới một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh. Theo đó, kế hoạch đến năm 2025 tổng diện tích trồng cây xanh trên địa bàn tỉnh là 11.027.403 cây (trồng cây phân tán: 9.115.500 cây; trồng rừng tập trung: 1.911.903 cây); tiến độ thực hiện từ 2021-2025, trong đó năm 2021 thực hiện trồng 2.262.427 cây (trồng cây phân tán: 1.840.410 cây; trồng rừng tập trung: 422.017 cây).

Đến nay, có 09/11 huyện, thị xã, thành phố (cấp huyện) đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Trồng mới một tỷ cây xanh giai đoạn 2021 – 2025 (gọi tắt là Kế hoạch) trên địa bàn huyện, phần lớn tổng khối lượng phù hợp với Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 24/3/2021 của UBND tỉnh; riêng huyện An Lão khối lượng giảm 1.500 ha. Trong 09 huyện đã xây dựng Kế hoạch có 04 huyện xác định tổng kinh phí thực hiện cả giai đoạn và đề xuất cấp có thẩm quyền hỗ trợ một phần kinh phí để triển khai thực hiện (An Lão, Quy Nhơn, Vĩnh Thạnh và Hoài Ân); chi tiết cụ thể xem phụ lục 1,2,3 kèm theo. Còn lại thị xã Hoài Nhơn và An Nhơn chưa gửi Kế hoạch để Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp

Ngày 19/7/2021, Chi cục Kiểm lâm tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành văn bản số 1781/SNN-KL về việc báo cáo tình hình triển khai thực hiện Chương trình Trồng mới một tỷ cây xanh giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn huyện. Theo đó, đề nghị UBND các huyện báo cáo cụ thể công tác triển khai, khó khăn, vướng mắc, đề xuất kinh phí gửi Sở Nông nghiệp và PTNT trước 30/7/2021 để Sở tổng hợp báo cáo, đề xuất UBND tỉnh.

Tuy nhiên, đến nay chỉ có 02 huyện Phù Cát và Hoài Ân báo cáo tình hình triển khai thực hiện và đề xuất ngân sách tỉnh hỗ trợ cây giống và một phần kinh phí để thực hiện trồng cây phân tán; các huyện còn lại chưa gửi báo cáo. Vì vậy Chi cục Kiểm lâm không đủ cơ sở để tổng hợp, tham mưu Sở báo cáo, đề xuất UBND tỉnh.

Để triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch Trồng một tỷ cây xanh trên địa bàn tỉnh, Chi cục Kiểm lâm kính đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT có văn bản tiếp tục đôn đốc các địa phương báo cáo tiến độ, khó khăn, vướng mắc, đề xuất kinh phí để có cơ sở báo cáo, đề xuất UBND tỉnh.

Chi cục Kiểm lâm kính đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT, QBPTR.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Lê Đức Sáu

Phụ lục 2
TỔNG HỢP DỰ TOÁN, ĐỀ XUẤT KINH PHÍ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG
(Kèm theo văn bản số số/CCKL-QBPTR ngày /8/2021 của Chi cục Kiểm lâm)

TT	Huyện	Kế hoạch của UBND cấp huyện						Tổng kinh phí (triệu đồng)	Ngân sách huyện đảm bảo đảm bảo (triệu đồng)	Đề xuất ngân sách tỉnh, Trung ương hỗ trợ (triệu đồng)	Ghi chú
		Tổng số cây	Tổng diện tích (ha)	Trồng cây phân tán		Trồng rừng tập trung					
				Diện tích (ha)	Số cây	Diện tích (ha)	Số cây				
Tổng		6.646.704	6.487,58	6.147,58	6.147.584	340,00	499.120				
1	An Lão	1.500.000	1.500	1.500,00	1.500.000			348.850,00	104.655,00	244.195,00	
2	Vĩnh Thạnh	348.600	348,60	348,60	348.600			1.603,56	320,71	1.282,85	
3	Tp.Quy Nhơn	409.284	292,28	42,28	42.284	250,00	367.000	35.380,00	12.580,00	22.800,00	
4	Hoài Ân	511.000	511,00	511,00	511.000			7.000,00		Hỗ trợ giá cây giống và một phần công trồng, chăm sóc	
5	Phù Cát	813.360	785,28	725,28	725.280	60,00	88.080				Kế hoạch của huyện chưa dự toán kinh phí
6	Phù Mỹ	640.000	640,00	640,00	640.000						
7	Tây Sơn	836.860	822,82	792,82	792.820	30,00	44.040				
8	Tuy Phước	750.000	750,00	750,00	750.000						
9	Vân Canh	837.600	837,60	837,60	837.600						

Phụ lục 3
TỔNG HỢP KẾ HOẠCH THỰC HIỆN TRỒNG CÂY XANH NĂM 2021
CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG
(Kèm theo văn bản số...../CCKL-QBPTR ngày...../8/2021 của Chi cục Kiểm lâm)

TT	Huyện	Năm 2021											
		Theo kế hoạch số 36/KH-UBND của UBND tỉnh				Theo kế hoạch của UBND cấp huyện				Chênh lệch giữa Kế hoạch của UBND huyện so với Kế hoạch của UBND tỉnh			
		Số cây (cây)	Diện tích (ha)			Số cây (cây)	Diện tích (ha)			Số cây (cây)	Diện tích (ha)		
			Tổng	Trồng cây phân tán	Trồng rừng tập trung		Tổng	Trồng cây phân tán	Trồng rừng tập trung		Tổng	Trồng cây phân tán	Trồng rừng tập trung
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11=(7-3)	12=(8-4)	13=(9-5)	14=(10-6)
Tổng cộng		1.674.890	1.644,47	1.579,47	65,00	1.334.740	1.290,28	1.195,28	95,00	- 340.150	- 354,19	- 384,19	30,00
1	An Lão	600.000	600,00	600,00		300.000	300,00	300,00		- 300.000	- 300,00	- 300,00	
2	Hoài Ân	102.200	102,20	102,20		102.200	102,20	102,20					
3	Phù Cát	165.360	156,00	136,00	20,00	165.360	156,00	136,00	20,00				
4	Phù Mỹ	128.000	128,00	128,00		128.000	128,00	128,00					
5	Tây Sơn	185.450	173,75	148,75	25,00	185.450	173,75	148,75	25,00				
6	Vĩnh Thạnh	96.600	96,60	96,60		38.300	38,30	38,30		- 58.300	- 58,30	- 58,30	
7	Tuy Phước	150.000	150,00	150,00		150.000	150,00	150,00					
8	Tp.Quy Nhơn	79.760	70,40	50,40	20,00	97.910	74,51	24,51	50,00	18.150	4,11	- 25,89	30,00
9	Vân Canh	167.520	167,52	167,52		167.520	167,52	167,52					